

TỔNG HUY ĐỘNG VỐN (Tỷ đồng)

1.039.086

tăng 14,1% so với 2018

CHƯƠNG 2

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

- | | |
|-------|--|
| 54 | Tình hình tài chính năm 2019 |
| 56 | Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu |
| 58-63 | Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án |
| 64-79 | Đánh giá kết quả hoạt động năm 2019 |
| 80-85 | Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2020 |
| 86-89 | Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Vietcombank |

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐVT: Tỷ VNĐ, %

	2018	2019
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH		
Tổng tài sản	1.074.027	1.222.719
Doanh thu	73.884	88.395
Thuế và các khoản phải nộp (Số đã nộp trong kỳ)	4.141	6.751
Lợi nhuận trước thuế	18.269	23.122
Lợi nhuận sau thuế	14.622	18.526
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu		
• Quy mô vốn		
Vốn điều lệ	35.978	37.089
Tổng tài sản có	1.074.027	1.222.719
Tỷ lệ an toàn vốn (*)	12,14%	9,34%
• Kết quả hoạt động kinh doanh		
Doanh số huy động tiền gửi	14.772.709	17.486.521
Doanh số cho vay	1.623.756	1.718.858
Doanh số thu nợ	1.534.396	1.617.310
Nợ xấu	6.223	5.804
Tỷ lệ tín dụng (bao gồm TPDN)/tổng vốn huy động thị trường 1 (quy VNĐ)	77,68%	78,09%
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh	1,57%	0,25%
Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ tín dụng	1,58%	1,56%
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ tín dụng thị trường 1	0,97%	0,78%
• Khả năng thanh toán		
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	24,1%	22,0%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày		
• VNĐ	91,8%	86,9%
• USD và Ngoại tệ khác quy USD	104,0%	96,6%

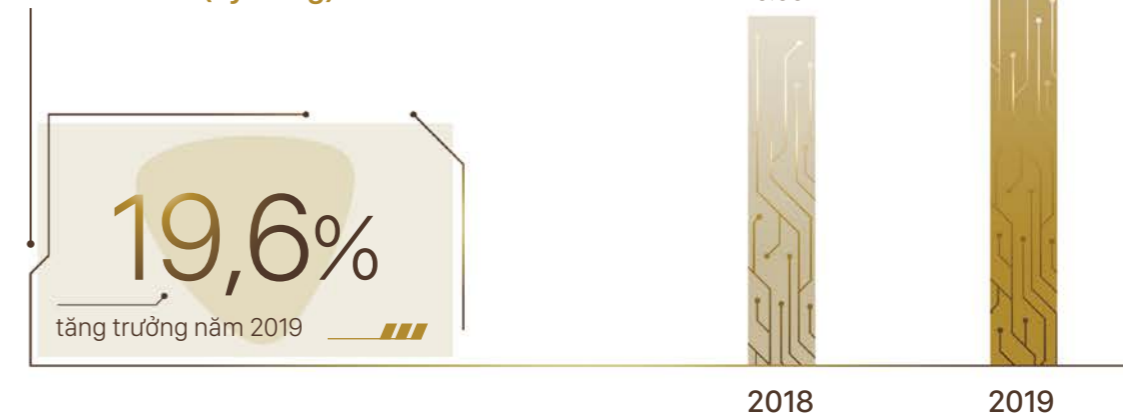
(*) Năm 2018, tỷ lệ an toàn vốn của Vietcombank áp dụng theo quy định tại Thông tư 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014.

Kể từ năm 2019, Vietcombank bắt đầu áp dụng theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016.

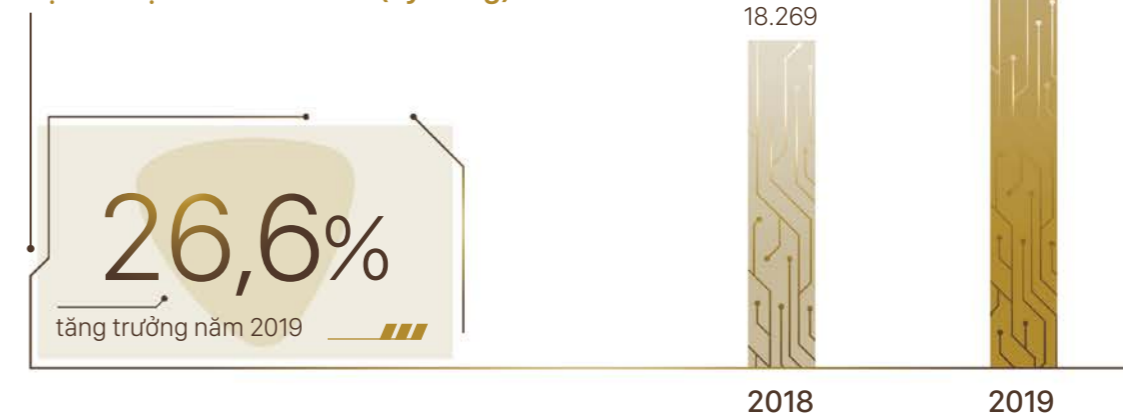
TỔNG TÀI SẢN (Tỷ đồng)



DOANH THU (Tỷ đồng)



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

TỔNG SỐ CỔ PHẦN
3.708.877.448

CỔ PHẦN

Tổng số cổ phần	Loại cổ phần	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng
3.708.877.448	Cổ phần phổ thông	378.103.902	3.330.773.546

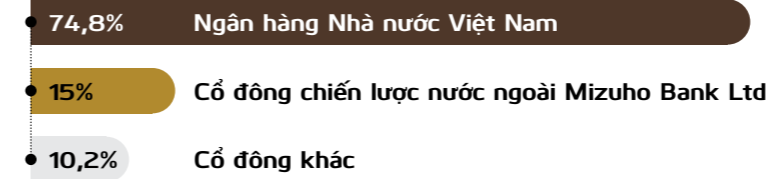
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÓ SỐ CỔ PHẦN BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG

Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng
1 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đại diện sở hữu vốn Nhà nước)	2.774.353.387	2.774.353.387	Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Các TCTD số 47/2010/QH12: "Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ."
2 Cổ đông nội bộ	85.226	85.226	
• Hội đồng Quản trị	71.590	71.590	
• Ban Kiểm soát	13.636	13.636	
3 Cổ đông chiến lược nước ngoài Mizuho Bank Ltd.	556.334.933	556.334.933	
Tổng	3.330.773.546	3.330.773.546	

- Theo QĐ số 2526/QĐ-NHNN ngày 05/12/2014 của NHNN v/v cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại Vietcombank, ông Nghiêm Xuân Thành - Chủ tịch HĐQT Vietcombank đại diện 40% vốn Nhà nước, ông Phạm Quang Dũng - Thành viên HĐQT, TGD Vietcombank đại diện 30% vốn Nhà nước tại Vietcombank.
- Theo QĐ số 909/QĐ-NHNN ngày 26/04/2019 của NHNN v/v chuyển đổi công tác cán bộ, trong đó có nội dung cử ông Đỗ Việt Hùng là người đại diện 30% vốn Nhà nước tại Vietcombank.

SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG

24.331



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông
I Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đại diện sở hữu vốn Nhà nước)	2.774.353.387	74,8%	1
II Cổ đông chiến lược nước ngoài Mizuho Bank Ltd	556.334.933	15,00%	1
III Cổ đông khác	378.189.128	10,2%	24.329
1 Cổ đông là cá nhân trong nước	31.332.500	0,84%	22.953
2 Cổ đông là tổ chức trong nước	18.601.077	0,50%	151
3 Cổ đông là cá nhân nước ngoài	6.592.681	0,18%	999
4 Cổ đông là tổ chức nước ngoài	321.662.870	8,67%	226
Tổng	3.708.877.448	100,00%	24.331

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1 NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	47-49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	2.774.353.387	74,8%
2 MIZUHO BANK. LTD	1-5-5 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan	556.334.933	15,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Vietcombank chốt tại ngày 31/12/2019 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam - VSD cung cấp)

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ/THOÁI VỐN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ/THOÁI VỐN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019

Trong năm 2019, Vietcombank đã thực hiện thoái một phần vốn đầu tư tại Tổng Công ty Hàng không Việt Nam như sau:

ĐVT: Tỷ VNĐ, %

Stt	Tên đơn vị	Vốn đầu tư 31/12/2019	Vốn đầu tư 31/12/2018	Thoái vốn
1	Tổng công ty Hàng không Việt Nam	305,58	353,18	47,59



CÔNG TY CON, LIÊN DOANH-LIÊN KẾT

Thông tin chung công ty con

ĐVT: Tỷ VNĐ, %

Tên	Tên viết tắt	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực	Vốn đầu tư 31/12/2019	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank	VCBS	Giấy phép hoạt động số 09/GPHDKD ngày 24/04/2002 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 63/GPDC-UBCK ngày 29/12/2017 do UBCKNN cấp.	Chứng khoán	700,00	100%
Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Vietcombank	VCBL	Giấy phép hoạt động số 66/GP-NHNN ngày 31/10/2017 do Ngân hàng Nhà nước cấp	Cho thuê tài chính	500,00	100%
Công ty TNHH MTV Kiều hối Vietcombank	VCBR	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314633162 ngày 20/09/2017 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp	Chi trả Kiều hối	30,00	100%
Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào	VCB Lào	Giấy phép hoạt động số 88/BOL ngày 25/5/2018 do Ngân hàng Trung ương Lào cấp	Ngân hàng	1.840	100%
Công ty tài chính Việt Nam tại Hồng Kông	VFC	Đăng ký kinh doanh số 58327 ngày 10/02/1978 do Ủy ban Ngân hàng Hồng Kông cấp	Dịch vụ Tài chính	116,90	100%
Công ty Chuyển tiền Vietcombank	VCBM	Giấy Đăng ký kinh doanh số E0321392009_6 ngày 15/06/2009 do chính quyền bang Nevada, Hoa Kỳ cấp	Chuyển tiền Kiều hối	204,98	87,5%
Công ty TNHH Cao Ốc Vietcombank 198	VCBT	Giấy phép đầu tư số 1578/GP ngày 30/05/1996 và sửa đổi lần gần đây nhất theo giấy phép ngày 30/01/2019 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp	Cho thuê văn phòng	70,00	70%

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp theo)

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ/THOÁI VỐN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019 (tiếp theo)

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty con

VCBL Công ty TNHH Một thành viên Cho thuê tài chính Vietcombank

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

97,39

đạt 80,5% kế hoạch

VCBL là Công ty do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực cho thuê tài chính. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 97,39 tỷ đồng, đạt 80,5% kế hoạch lợi nhuận được giao. Dư nợ cho thuê tài chính của VCBL đến cuối năm 2019 đạt 4.436,5 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch được giao.

VCBS Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

180,81

đạt 78,6% kế hoạch

VCBS là công ty do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán. Thị trường chứng khoán tuy có nhiều biến động nhưng Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh tích cực. Lợi nhuận trước thuế của Công ty trong năm 2019 đạt 180,81 tỷ đồng, đạt 78,6% kế hoạch.

VCB Lào Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

32,22

đạt 81% kế hoạch

VCB Lào là ngân hàng con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng tại thị trường Lào, chính thức hoạt động từ tháng 07/2018. Trong năm 2019, VCB Lào hoạt động tương đối hiệu quả, lợi nhuận trước thuế đạt 32,22 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch.

VCBM Công ty Chuyển tiền Vietcombank

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

4,55

vượt 57% kế hoạch

VCBM là công ty con do Vietcombank nắm giữ 87,5% vốn điều lệ, hoạt động trong lĩnh vực chuyển tiền kiều hối tại Mỹ và chuyển về Việt Nam thông qua các đối tác chi trả trong nước. Trong năm 2019, VCBM tiếp tục mở rộng mạng lưới với hệ thống 150 đại lý tại 19 bang, tăng 18 đại lý so với cuối năm 2018. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 của VCBM đạt 4,55 tỷ đồng, vượt 57% kế hoạch.

VFC Công ty tài chính Việt Nam tại Hồng Kông

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

9,08

vượt 24% kế hoạch

VFC là công ty con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực tài chính tại thị trường Hong Kong. Một số mảng hoạt động chính của Công ty là: nhận tiền gửi, tín dụng, dịch vụ thanh toán, chuyển tiền. Lợi nhuận trước thuế của VFC năm 2019 đạt 9,08 tỷ đồng, vượt 24% kế hoạch.

VCBR Công ty TNHH Một thành viên Kiều hối Vietcombank

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

2,42

vượt kế hoạch được giao

VCBR là công ty con do Vietcombank sở hữu 100% vốn, hoạt động trong lĩnh vực nhận kiều hối từ đối tác nước ngoài và thực hiện chi, trả cho người thụ hưởng tại Việt Nam. Lợi nhuận trước thuế của Công ty trong năm 2019 đạt 2,42 tỷ đồng vượt kế hoạch được giao.

VCBT Công ty TNHH Cao Ốc Vietcombank 198

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

60,61

vượt 13% kế hoạch

VCBT là công ty liên doanh giữa Vietcombank và Công ty FELS Property Holdings Pte, Ltd. của Singapore với tỷ lệ vốn góp là 70:30, hoạt động trong lĩnh vực cho thuê văn phòng tại tòa nhà Vietcombank Tower 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Do đặc thù thuận lợi về vị trí và khách hàng nên năm 2019 Công ty tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 60,61 tỷ đồng, vượt 13% kế hoạch.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp theo)

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ/THOÁI VỐN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019 (tiếp theo)

Thông tin chung công ty liên doanh – liên kết

ĐVT: Tỷ VNĐ, %

Tên	Tên viết tắt	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực	Vốn đầu tư 31/12/2019	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank – Bonday – Bến Thành	VBB	Số 2458/GP ngày 07/02/2005 và giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 2458/GCND2/41/1 ngày 28/12/2012 do Bộ KH&ĐT cấp	Cho thuê văn phòng	410,36	52%
Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank	VCBF	Số 06/UBCK-GPHĐQLQ ngày 02/12/2005 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 17/GPĐC-UBCK ngày 09/02/2018 do UBCKNN cấp	Quản lý quỹ đầu tư	135,15	51%

ĐVT: Tỷ VNĐ, %

Tên	Tên viết tắt	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực	Vốn đầu tư 31/12/2019	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank – Cardif	VCLI	Số 55/GP ngày 23/10/2008 và giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 55/GPĐC1/KDBH ngày 28/12/2018 do Bộ tài chính cấp	Bảo hiểm nhân thọ	270,00	45%
Công ty Liên doanh Hữu hạn Vietcombank Bonday	VCBB	Số 283/GP ngày 05/12/1991 và theo giấy phép điều chỉnh lần gần đây nhất số 283/GPĐC4 ngày 04/03/2002 do Bộ KH&ĐT cấp	Cho thuê văn phòng	11,11	16%

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty liên doanh – liên kết:

VBB Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank – Bonday – Bến Thành

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

146,04

vượt 25% kế hoạch

VBB là công ty liên doanh giữa Vietcombank với Công ty CP DVTM TP.HCM (Setra Corp.) và đối tác Bonday Investments Ltd. (Hongkong) với tỷ lệ góp vốn lần lượt là 52%; 18% và 30% hoạt động trong lĩnh vực cho thuê tòa nhà văn phòng cao cấp (hạng A) tại địa chỉ số 5 Công trường Mê Linh, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời đáp ứng nhu cầu về trụ sở làm việc của chi nhánh và các đơn vị trực thuộc của Vietcombank trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Cuối năm 2019, gần 100% diện tích cho thuê của VBB đã được lấp đầy. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 146,04 tỷ đồng, vượt 25% kế hoạch.

VCBF Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

22,32

vượt 5% kế hoạch

VCBF là công ty liên doanh giữa Vietcombank và Franklin Templeton với tỷ lệ vốn góp tương ứng là 51% và 49%, hoạt động trong các lĩnh vực: Thành lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 22,32 tỷ đồng, vượt 5% kế hoạch.

VCLI Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank – Cardif

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

32

vượt kế hoạch được giao

VCLI là công ty liên doanh hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ của Vietcombank và BNP Paribas Cardif với tỷ lệ góp vốn lần lượt là 45% và 55%. Công ty VCLI chuyên về phân phối các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ qua ngân hàng (Bancassurance) bao gồm: Bảo hiểm tín dụng cá nhân; Bảo hiểm tín dụng nhóm; Bảo hiểm tín dụng cho hai người đồng vay, Bảo hiểm tử kỳ, Bảo hiểm hỗn hợp..

Công ty đẩy mạnh công tác bán hàng, mở rộng mạng lưới tư vấn viên tài chính bán bảo hiểm (FC) tại hệ thống Vietcombank trong năm 2019. Lợi nhuận trước thuế đạt 32 tỷ đồng, vượt kế hoạch được giao.

VCBB Công ty Liên doanh Hữu hạn Vietcombank Bonday

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

41,70

vượt 2% kế hoạch

VCBB là Công ty Liên doanh giữa Vietcombank, Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn, và đối tác Bonday Investments Ltd., Hồng Kông. Công ty hoạt động trong lĩnh vực cho thuê văn phòng Tòa nhà Harbour View Tower tại địa chỉ 35 Nguyễn Huệ, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Trong năm 2019, Công ty vẫn duy trì hoạt động ổn định, lợi nhuận trước thuế đạt 41,70 tỷ đồng, vượt 2% kế hoạch năm 2019.

(Ghi chú: Số liệu tài chính của các Công ty VFC, VCBR, VCB Lào, VCBM, VCLI, VCBB là số liệu chưa kiểm toán năm 2019, các Công ty còn lại là số liệu đã kiểm toán năm 2019).

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TĂNG TRƯỞNG VƯỢT BẬC, HOÀN THÀNH XUẤT SẮC KẾ HOẠCH ĐÃ ĐỀ RA TRONG NĂM 2019

Năm 2019, toàn hệ thống Vietcombank đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành cơ bản Đề án cơ cấu lại Vietcombank đến 2020 đã được Thống đốc NHNN phê duyệt và hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được Đại hội cổ đông giao.

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
Vietcombank



QUY MÔ TỔNG TÀI SẢN TIẾP TỤC MỞ RỘNG, VỐN CHỦ SỞ HỮU TĂNG TRƯỞNG MẠNH

- Tổng tài sản đạt 1.222.719 tỷ đồng, tăng 13,8% so với năm 2018.
- Vốn chủ sở hữu đạt 80.883 tỷ đồng, tăng 30,1% so với năm 2018, trong đó lợi nhuận chưa phân phối đạt 26.055 tỷ đồng (năm 2018 đạt 16.139 tỷ đồng).

TỔNG TÀI SẢN (Tỷ đồng)

1.222.719

tăng 13,8% so với năm 2018

VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tỷ đồng)

80.883

tăng 30,1% so với năm 2018



TỔNG HUY ĐỘNG VỐN VƯỢT NGƯỠNG 1 TRIỆU TỶ ĐỒNG, TỶ TRỌNG NGUỒN VỐN GIÁ RẺ TIẾP TỤC CẢI THIỆN

TỔNG HUY ĐỘNG VỐN (Tỷ đồng)

1.039.086

tăng 14,1% so với 2018

- Tổng huy động vốn đạt 1.039.086 tỷ đồng, tăng 14,1% so với 2018. Trong đó, tiền gửi khách hàng (bao gồm phát hành giấy tờ có giá) đạt 949.835 tỷ đồng, tăng 15,4% so với năm 2018
- Tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn thị trường I chiếm 30,1% (năm 2018 là 29,5%).



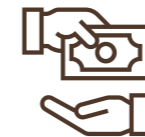
TÍN DỤNG TĂNG TRƯỞNG CAO SO VỚI THỊ TRƯỜNG, TIẾP TỤC CHUYỂN DỊCH MẠNH MẼ SANG TÍN DỤNG BÁN LẺ

DƯ NỢ TÍN DỤNG (Tỷ đồng)

741.387

tăng 15,9% so với 2018

- Dư nợ tín dụng đạt 741.387 tỷ đồng, tăng 15,9% so với 2018 và đạt 100% kế hoạch được giao.
- Tỷ trọng tín dụng bán lẻ chính thức vượt tỷ trọng tín dụng bán buôn, chiếm 51,8% tổng dư nợ.



CHẤT LƯỢNG NỢ ĐƯỢC KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ, THU HỒI NỢ XẤU VÀ NỢ NGOẠI BẢNG ĐẠT KẾT QUẢ TỐT

THU HỒI NỢ NGOẠI BẢNG (Tỷ đồng)

3.179

hoàn thành kế hoạch được giao

- Dư nợ nhóm 2 là 2.561 tỷ đồng; tỷ lệ nợ nhóm 2 ở mức 0,35%, giảm so với mức 0,59% cuối năm 2018.
- Dư nợ xấu nội bảng ở mức 5.804 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,78%, giảm so với mức 0,97% cuối năm 2018.
- Dư quỹ dự phòng rủi ro dư nợ cho vay nền kinh tế là 10.417 tỷ đồng; tỷ lệ bao nợ xấu nội bảng đạt mức cao (182,0%).
- Thu hồi nợ ngoại bảng đạt 3.179 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch được giao.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 (tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TĂNG TRƯỞNG VƯỢT BẬC, HOÀN THÀNH XUẤT SẮC KẾ HOẠCH ĐÃ ĐỀ RA TRONG NĂM 2019 (tiếp theo)



HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG KHẢ QUAN

DOANH SỐ THANH TOÁN QUỐC TẾ - TÀI TRỢ THƯƠNG MẠI (TỶ USD)

85,4

tăng 9,03% so với 2018

- Các hoạt động TTQT-TTTM, KDNT, dịch vụ ngân hàng điện tử, thẻ, kiều hối đều tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm trước, gia tăng đóng góp vào thu dịch vụ cho Ngân hàng.
- Thị phần TTQT-TTTM tăng so với năm 2018 (16,52% so với 16,23%).
- Doanh số thanh toán quốc tế - tài trợ thương mại đạt 85,4 tỷ USD, tăng 9,03% so với 2018.



LỢI NHUẬN TĂNG TRƯỞNG CAO, CƠ CẤU THU NHẬP CHUYỂN DỊCH TÍCH CỰC, CHỈ SỐ SINH LỜI ĐẠT MỨC CAO

- Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 22.717 tỷ đồng, tăng 26,1% so với năm 2018. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 23.122 tỷ đồng, tăng 26,6% so với năm 2018.
- Thu nhập thuần từ hoạt động phi tín dụng chiếm 39,2% thu nhập từ hoạt động kinh doanh, trong đó:
 - Thu thuần từ hoạt động đầu tư chiếm 16,54% thu nhập HDKD.
 - Thu thuần dịch vụ và thu khác chiếm 22,67% thu nhập HDKD và tăng 34% so với cùng kỳ năm trước (thu thuần dịch vụ bao gồm phí, thu nhập thuần hoạt động kinh doanh ngoại tệ, và thu nhập khác). Trong đó, thu nhập thuần từ kinh doanh ngoại tệ tăng 49,2% so với năm trước và đóng góp 42,3% trong thu dịch vụ.
- Chỉ số ROAA, ROAE: đạt tương ứng là 1,61% và 25,90%, tăng mạnh so với năm 2018 và cao hơn mặt bằng chung các TCTD.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ HỢP NHẤT (TỶ ĐỒNG)

23.122

tăng 26,6% so với năm 2018

ROAA (%)

1,61

tăng mạnh so với năm 2018

ROAE (%)

25,90

tăng mạnh so với năm 2018



NỘP NSNN GẦN 9.000 TỶ
ĐỒNG, TRONG ĐÓ NỘP THUẾ
LÀ 6.751 TỶ ĐỒNG, TĂNG 33%

NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (TỶ ĐỒNG)

gần 9.000



QUY MÔ VỐN HÓA LỚN NHẤT TRONG CÁC NGÂN HÀNG NIÊM YẾT

GIÁ TRỊ VỐN HÓA VƯỢT (TỶ USD)

vượt 14,5

tiếp tục dẫn đầu trong khối các ngân hàng

- Vietcombank có giá trị vốn hóa vượt 14,5 tỷ USD, tiếp tục dẫn đầu trong khối các ngân hàng
- Hệ số an toàn vốn CAR (theo TT41) đạt 9,6%, tăng 0,8% so với 2018.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 (tiếp theo)

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2019

Vietcombank triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành, linh hoạt điều chỉnh theo môi trường kinh doanh.



Hội thảo xây dựng chiến lược phát triển Vietcombank đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (03/07/2019)

TÍCH CỰC THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ VÀ NHNN, ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP VÌ MỤC TIÊU CHUNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐẤT NƯỚC

- Vietcombank thực hiện nhiều biện pháp hỗ trợ, chia sẻ, tháo gỡ khó khăn cùng doanh nghiệp như giảm lãi suất cho vay đối với 05 đối tượng ưu tiên theo chỉ đạo tại nghị quyết số 01/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/01/2019 và định hướng điều hành của Thống đốc NHNN, với mục tiêu đồng hành cùng doanh nghiệp.
- Triển khai các chương trình ưu đãi hấp dẫn cho phân khúc doanh nghiệp vừa và nhỏ, triển khai chương trình ưu đãi và cam kết các mức lãi suất cố định 2 năm/3 năm/5 năm với mức lãi suất cạnh tranh trên thị trường giúp doanh nghiệp quản trị chi phí tài chính, an tâm sản xuất kinh doanh.

QUYẾT LIỆT TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN VIETCOMBANK ĐẾN 2020, CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG VÀ TIỂU ĐỀ ÁN

- Các Đề án, tiểu đề án, chương trình hành động các Khối tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh của Vietcombank trong năm 2019.
- Các chi nhánh thuộc danh sách thực hiện Đề án phát triển chi nhánh đến 2020 cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra: Cải thiện thị phần tín dụng và huy động vốn trên địa bàn, kiểm soát được chất lượng tín dụng, lợi nhuận gia tăng và phát triển khách hàng mục tiêu.

ĐIỀU HÀNH HUY ĐỘNG VỐN PHÙ HỢP VỚI TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, ĐẢM BẢO NGUỒN VỐN CHO TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG

- Mở rộng tài khoản thanh toán và tài khoản chuyên thu cho KBNN và BHXH.
- Tiếp tục triển khai nhiều chương trình huy động vốn giá rẻ, huy động vốn ngoại tệ và các chương trình đồng hành cùng khách hàng có nguồn ngoại tệ lớn.
- Điều chỉnh lãi suất huy động cạnh tranh hơn cho một số địa bàn đặc thù, mức độ cạnh tranh huy động vốn cao.
- Tập trung vào các giao dịch IPO lớn để phục vụ chuyển đổi ngoại tệ. Bám sát các doanh nghiệp có kế hoạch thoái vốn, các nhà đầu tư tiềm năng để tiếp cận cung cấp dịch vụ tài chính liên quan.

CƠ CẤU LẠI DANH MỤC BÁN BUÔN, TRIỂN KHAI NHIỀU GIẢI PHÁP TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG BÁN LẺ, TÍN DỤNG QUA PHÒNG GIAO DỊCH

- Cơ cấu lại danh mục tín dụng bán buôn theo hướng an toàn, nâng cao hiệu quả tổng thể từ khách hàng.
- Ban hành các chương trình lãi suất linh hoạt phù hợp với từng đối tượng khách hàng/khu vực trong giai đoạn đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng.
- Mở rộng tín dụng vào khách hàng FDI lớn, rủi ro tín dụng thấp với ngành nghề định hướng mở rộng, có khả năng phát triển các dịch vụ tổng thể như HDV ngoại tệ, TTQT, dịch vụ bán lẻ,...
- Đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng bán lẻ với nhiều công cụ về lãi suất, sản phẩm đa dạng.

TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG VÀ ĐẨY MẠNH THU HỒI NỢ XẤU/ NỢ ĐÃ XỬ LÝ DPRR

- Kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng tại tất cả các chi nhánh.
- Phân công thành viên Ban lãnh đạo phụ trách một số Chi nhánh có nợ có vấn đề lớn; tăng cường giám sát chỉ đạo công tác xử lý thu hồi nợ đối với từng chi nhánh.

TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN TĂNG THU DỊCH VỤ

- Rà soát các biểu phí; xây dựng cơ chế thẩm quyền ưu đãi phí căn cứ theo phân khúc, phân hạng khách hàng.
- Nâng cao hiệu quả kinh doanh thẻ, dịch vụ ngân hàng điện tử: Gia tăng hợp tác với các đối tác, phát triển tiện ích, tích hợp các kênh bán, mở rộng kết nối với các nhà cung cấp dịch vụ về thanh toán hóa đơn, thanh toán QR Code.
- Triển khai chương trình hành động năm 2019 về thanh toán quốc tế - tài trợ thương mại để duy trì, mở rộng thị phần và gia tăng thu phí.
- Thu kinh doanh ngoại tệ tiếp tục duy trì ổn định thông qua điều tiết linh hoạt tỷ giá, mở rộng cơ sở khách hàng có nguồn ngoại tệ chuyển đổi lớn.
- Tăng thu phí thông qua phân phối các sản phẩm quỹ mở, các sản phẩm bảo hiểm Bancassurance nhân thọ/phi nhân thọ.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 (tiếp theo)

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2019 (tiếp theo)

CHUYỂN DỊCH DANH MỤC ĐẦU TƯ NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN, THỰC HIỆN THOẢI VỐN ĐẠT HIỆU QUẢ CAO

- Chuyển dịch cơ cấu sử dụng vốn trên thị trường 2 thông qua mở rộng đầu tư giấy tờ có giá, trái phiếu của các Định chế tài chính.
- Thoải vốn tại các tổ chức được thực hiện đúng kế hoạch, góp phần nâng cao lợi nhuận Vietcombank.

KIỆN TOÀN MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI PHÙ HỢP VỚI CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

- Tiếp tục mở rộng phát triển mạng lưới: Thành lập 05 Chi nhánh mới, 39 Phòng giao dịch, VCB Lào được khai trương và đi vào hoạt động; được FED phê duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng đại diện tại New York (Mỹ); triển khai các công tác thành lập Chi nhánh tại Úc.
- KIỆN TOÀN MÔ HÌNH TỔ CHỨC, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của một số Phòng/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính; sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Khối bán buôn theo Mô hình CTOM; thành lập Khối Quản trị nguồn nhân lực; xây dựng tiêu chí tách phòng chi nhánh và thực hiện cho các Chi nhánh đáp ứng đủ tiêu chí.
- Xây dựng và kiện toàn đội ngũ cán bộ; thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ, luân chuyển một số cán bộ tại trụ sở chính làm công tác khách hàng về Chi nhánh.
- Công tác nghiên cứu khoa học có nhiều đổi mới mạnh mẽ, nhiều sáng kiến được áp dụng triển khai vào thực tế. Tổ chức thành công cuộc thi “Đổi mới – Sáng tạo để phát triển và hội nhập” ở quy mô toàn hệ thống, qua đó đã lựa chọn được nhiều sáng kiến có giá trị ứng dụng và hiệu quả cao.

TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ VÀ HIỆU QUẢ CÁC DỰ ÁN NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ VÀ HOẠT ĐỘNG

Tích cực triển khai các dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động, một số dự án được áp dụng vào thực tiễn:

- Chương trình Basel II: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công nhận Vietcombank là ngân hàng đầu tiên đáp ứng chuẩn mực Basel II tại Việt Nam theo Thông tư 41 sớm 01 năm so với yêu cầu.
- Chương trình CTOM: Tiếp tục triển khai 17 sáng kiến và đã hoàn thành 7 sáng kiến. Từ tháng 6/2019, chính thức triển khai Mô hình CTOM tại Trụ sở chính và các chi nhánh.
- Các dự án thuộc Khối Bán lẻ: Khối Bán lẻ tích cực thực hiện các dự án chuyển đổi của Khối, bao gồm RTOM, CRM bán lẻ và RLOS; đồng thời trong năm 2019, Khối Bán lẻ chủ động triển khai một số hạng mục chuyển đổi mô hình bán lẻ.
- Đề án phát triển CNTT đến năm 2020: Tích cực thực hiện Đề án với 54 dự án CNTT nhằm hỗ trợ nghiệp vụ và xây dựng, nâng cấp hạ tầng, từng bước hiện đại hóa hệ thống CNTT theo lộ trình chiến lược phát triển Vietcombank đến năm 2020. 14 dự án trọng điểm được tập trung triển khai như dự án đầu tư đổi mới hệ thống CoreBanking, Trade Finance, ERP, MPA, SOA,...

HOÀN THIỆN CÁC QUY TRÌNH, QUY CHẾ NỘI BỘ ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO

- Xây dựng và ban hành các quy định, quy chế nội bộ về Quy định giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của Vietcombank, quy trình tín dụng bán buôn, cơ chế thẩm quyền ưu đãi phí đối với khách hàng bán buôn, Quy định về quản trị rủi ro thanh khoản.
- Hoàn thiện các quy chế nội bộ như Quy chế luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác và nghỉ bắt buộc đối với cán bộ Vietcombank.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 (tiếp theo)

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2019 (tiếp theo)



HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2020



TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ TUÂN THỦ

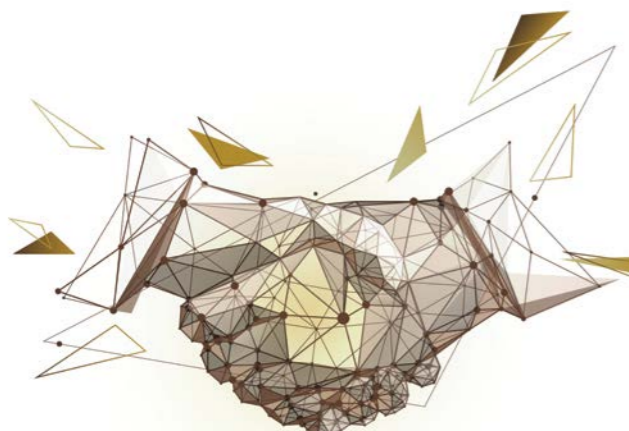
- Thực hiện kiểm tra 100% các chi nhánh trong toàn hệ thống Vietcombank, 04 Phòng/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính, 02 Công ty con và kiểm tra kiểm toán 22 chuyên đề trên phạm vi toàn hàng.
- Kiểm tra rủi ro tác nghiệp tại chi nhánh, ngăn chặn cảnh báo kịp thời những rủi ro tiềm ẩn, đề xuất giải pháp khắc phục, kiến nghị xử lý những vi phạm tại các đơn vị.

THỰC HIỆN THÀNH CÔNG PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Triển khai thành công phương án phát hành riêng lẻ tăng vốn cấp 1 trong bối cảnh thị trường rất khó khăn, khẳng định uy tín, vị thế và nâng cao năng lực cạnh tranh của Vietcombank.
- Vietcombank hoàn thành phát hành riêng lẻ 111.108.873 cổ phiếu mới cho GIC Private Limited ("GIC") - Quỹ đầu tư quốc gia của Singapore và cổ đông hiện hữu Mizuho Bank, mang về khoảng 6,2 nghìn tỷ đồng (khoảng 265 triệu USD).

CÔNG TÁC AN SINH XÃ HỘI VÌ CỘNG ĐỒNG

Tích cực tham gia công tác an sinh - xã hội vì cộng đồng. Năm 2019, Vietcombank tài trợ các chương trình an sinh xã hội với giá trị gần 197 tỷ đồng, tập trung vào công tác giáo dục, y tế, xây nhà cho người nghèo.



BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Nhận thức rõ Việt Nam là một trong những quốc gia chịu sự tác động và ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu, Vietcombank nghiêm túc thực hiện Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020, Chỉ thị số 03/CT-NHNN ngày 24/03/2015 của Thống đốc NHNN về thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh và quản lý rủi ro môi trường và xã hội và Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng cũng như các quy định khác có liên quan của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động cấp tín dụng.
- Khi thẩm định cấp tín dụng cho các dự án, Vietcombank đánh giá các rủi ro môi trường và xã hội tác động đến hiệu quả sử dụng vốn và khả năng trả nợ của khách hàng và yêu cầu chủ đầu tư các dự án được xem xét cấp tín dụng phải đáp ứng các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường và xã hội. Sau đó, Ngân hàng định kỳ thường xuyên kiểm tra giám sát việc quản lý rủi ro môi trường và xã hội đối với các khoản tín dụng đã cấp cho khách hàng.
- Vietcombank chú trọng truyền thông về trách nhiệm quản lý rủi ro môi trường của tổ chức tín dụng để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của khách hàng.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 (tiếp theo)

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (tiếp theo)

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Vietcombank luôn quan tâm phát triển nguồn nhân lực, người lao động được phát huy năng lực, mở rộng cơ hội thăng tiến trong công việc, cải thiện thu nhập của cán bộ, nâng cao sự gắn bó của cán bộ đối với Ngân hàng. Cụ thể như sau:



Người lao động được đảm bảo việc làm ổn định:

- Tổng số lao động đến 31/12/2019 là 18.948 người (đã bao gồm số lao động của 02 Công ty VCBS và VCBL), tăng ~ 10% so với năm 2018. Thời gian làm việc cho người lao động 8h/ngày, 5 ngày trong một tuần. Vietcombank bảo đảm chế độ nghỉ phép năm, nghỉ các ngày lễ, tết, nghỉ việc riêng của người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, nghỉ thai sản, ốm đau theo đúng quy định tại Luật BHXH.
- Toàn thể người lao động tại Vietcombank đều được ký hợp đồng lao động phù hợp, đúng quy định của Pháp luật. Việc tam hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy định trong Bộ Luật lao động. Người lao động có nguyện vọng xin nghỉ hưu trước tuổi cũng được tạo điều kiện thuận lợi.
- Vietcombank đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào hầu hết các khâu trong quy trình tuyển dụng (nhận hồ sơ, lựa chọn hồ sơ, tổ chức thi trực tuyến trên máy,...). Công tác tuyển dụng tại Vietcombank được thực hiện theo các quy định rõ ràng, đảm bảo trung thực, khách quan nhằm tuyển dụng được cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu công việc và vị trí công tác được giao. Lao động mới tuyển đảm bảo đúng quy định về thời gian thử việc theo loại hợp đồng lao động và chế độ trả lương trong thời gian thử việc.



Xây dựng Cơ chế đãi ngộ tài chính và phi tài chính đảm bảo quyền lợi của người lao động:

Trong thời gian qua, cơ chế tiền lương và chế độ đãi ngộ người lao động của Vietcombank đã từng bước tiệm cận với thị trường trong khu vực và trên thế giới, cụ thể như sau:

Cơ chế đãi ngộ về lương, bảo hiểm

- Cơ chế đãi ngộ về lương

Về cơ bản, cơ chế lương của Vietcombank đã được xây dựng trên nguyên tắc tương xứng với giá trị đóng góp trong ngân hàng, mang tính công bằng và cạnh tranh với thị trường. Thu nhập bình quân của cán bộ Vietcombank có xu hướng tăng qua các năm và ở mức cao so với mức thu nhập bình quân trên thị trường.

Tiền lương của người lao động được chia thành 02 phần: (1) Tiền lương cố định xác định theo ngạch/bậc phù hợp với vị trí công việc chuyên môn đảm nhận; (2) Tiền lương hiệu quả xác định theo kết quả đánh giá hoàn thành công việc được đo lường bằng các chỉ tiêu KPIs, khuyến khích người lao động phấn đấu đạt kết quả công việc tốt.

Vietcombank giao quyền chủ động cho Trưởng các Đơn vị trong việc rà soát, sắp xếp lương của người lao động theo năng lực, số lượng, chất lượng hoàn thành công việc. Việc nâng lương được thực hiện dựa trên mức độ đánh giá hoàn thành công việc của người lao động. Đối với các cán bộ có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sáng kiến và đưa vào áp dụng mang lại hiệu quả cao, được Ban Lãnh đạo Vietcombank khen thưởng sẽ được nâng bậc lương vị trí công việc trước hạn.

Vietcombank áp dụng cơ chế lương chuyên gia, với mức lương rất cạnh tranh đối người lao động có trình độ cao nhằm tuyển dụng được lao động cần thiết cho một số lĩnh vực đặc thù, các dự án chuyển đổi nâng cao năng lực quản trị và hoạt động.

Cơ chế đãi ngộ ngoài lương

Để tạo động lực cho người lao động, ngoài những cơ chế đãi ngộ trực tiếp về tài chính, Vietcombank xây dựng và triển khai nhiều chương trình đào tạo trong và ngoài nước cho người lao động để nâng cao năng lực chuyên môn và tạo sự gắn kết giữa người lao động và Ngân hàng.

Ngân hàng tổ chức thăm hỏi và trợ cấp ốm đau, bệnh tật, thai sản cho người lao động; tặng hoa và quà người lao động nghỉ hưu theo chế độ; tặng quà cho bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ/chồng của người lao động nhân ngày Quốc tế người cao tuổi,...

- Chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội

Vietcombank đã thực hiện việc đóng Bảo hiểm xã hội cho 100% cán bộ ký Hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên đang làm việc tại cơ quan, giải quyết nhanh chóng, kịp thời các chế độ Bảo hiểm xã hội như: thai sản, ốm đau,... cho cán bộ. Đối với lao động thời vụ, Vietcombank thực hiện đóng Bảo hiểm xã hội cho người lao động ký Hợp đồng từ 01 tháng trở lên theo quy định. Người lao động nghỉ chế độ hưu trí được hưởng mức trợ cấp phù hợp, mức trợ cấp này được tính trên cơ sở tiền lương đóng bảo hiểm xã hội và số năm công tác của cán bộ.

Ngoài ra, Ngân hàng thực hiện trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ theo đúng quy định của Nhà nước.



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 (tiếp theo)

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (tiếp theo)

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Vietcombank tích cực trong công tác an sinh - xã hội vì cộng đồng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội. Năm 2019, Vietcombank đã tham gia tài trợ các chương trình an sinh xã hội với giá trị gần 197 tỷ đồng, tập trung vào công tác giáo dục, y tế xây nhà cho người nghèo.



Một số chương trình tiêu biểu Vietcombank tài trợ như sau: Xây dựng trường mẫu giáo Sơn Ca, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (8,5 tỷ đồng); xây dựng BVKD huyện Trần Đề giai đoạn II (12,5 tỷ đồng); xây dựng trường tiểu học Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (~7 tỷ đồng); xây dựng trường THPT Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (12,5 tỷ đồng),...



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch HĐQT Vietcombank Nghiêm Xuân Thành hỏi thăm sức khỏe các Bà mẹ Việt Nam anh hùng tại Ngã ba Đồng Lộc



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 (tiếp theo)

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (tiếp theo)



ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020



Với phương châm hành động “Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững”, quan điểm chỉ đạo điều hành “Trách nhiệm – Hành động – Sáng tạo”, trọng tâm năm 2020 là đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, chuyển dịch cơ cấu hoạt động, đảm bảo tăng trưởng bền vững, hiệu quả cao và nâng cao năng suất lao động. Năm 2020 Vietcombank đề ra Bốn đột phá chiến lược, Ba trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh,...

Năm 2020, kinh tế thế giới đối mặt với nguy cơ suy thoái khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát ở Trung Quốc và lan rộng trên quy mô toàn cầu. Sản xuất toàn cầu bị đình trệ, tiêu dùng, đầu tư và thương mại thế giới suy giảm. Chỉ số sản xuất của Trung Quốc trong tháng 2 giảm xuống 37,5 điểm, mức thấp nhất kể từ 2004... Trong khi đó các rủi ro làm sụt giảm tăng trưởng vẫn hiện hữu như chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, khối lượng vay nợ của các chính phủ và người dân ngày một lớn, bất ổn địa chính trị và chính trị, biến đổi khí hậu... Chính phủ và ngân hàng trung ương nhiều nước đang tiến hành nới lỏng chính sách tiền tệ và đưa ra các gói hỗ trợ kinh tế khắc phục hậu quả của dịch bệnh

Trong tình hình đó, Chính phủ quyết liệt kiểm soát và chỉ đạo các bộ ngành hỗ trợ khắc phục hậu quả của dịch bệnh. Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo triển khai

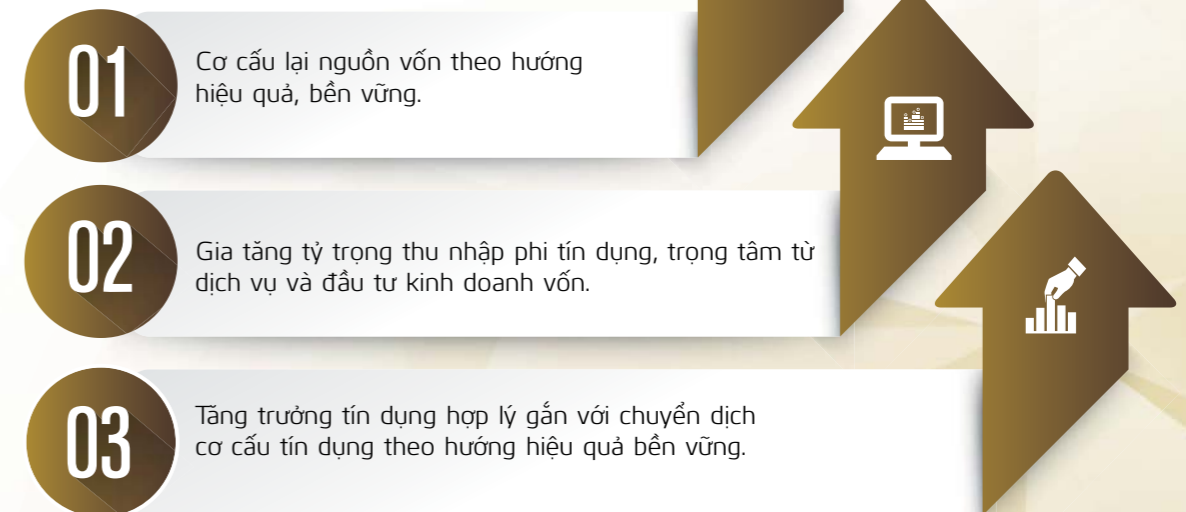
nhiều giải pháp (giảm phí và lãi suất cho vay, cơ cấu lại nợ, giữ nguyên nhóm nợ...) đối với doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19. Nhìn chung, tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid do có độ mở cao và phụ thuộc khá lớn vào các thị trường hiện đang bị dịch bệnh. Trong khi đó, các yếu tố tích cực từ việc EVFTA được EU phê chuẩn chỉ phát huy tác dụng sớm nhất từ quý III/2020.

Năm 2020 dự báo là một năm rất thách thức với ngành ngân hàng trong bối cảnh kinh tế bị tác động lớn bởi dịch bệnh và tình hình quốc tế diễn biến khó lường. Trong khi đó, áp lực thay đổi, đổi mới rất to lớn khi cạnh tranh tiếp tục gay gắt trên các lĩnh vực ngân hàng truyền thống cũng như lĩnh vực ngân hàng số và ngày một gia tăng giữa các ngân hàng với các công ty fintech.

BỐN ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC



BA TRỌNG TÂM CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH DOANH



ĐỊNH HƯỚNG

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 (tiếp theo)

HỘI NGHỊ NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2020

Hà Nội, ngày



NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH DOANH VÀ ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG



Tập trung đẩy nhanh tín dụng từ đầu năm gắn với chuyển dịch cơ cấu

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tín dụng thông qua

- Tăng tỷ trọng tín dụng bán lẻ, mở rộng tăng trưởng tín dụng từ kênh Phòng giao dịch. Phát triển nhiều sản phẩm phù hợp với các phân khúc khách hàng, các sản phẩm chuẩn, sản phẩm quản lý tài sản, các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, mua xe ô tô.
- Đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng Bán buôn đối với nhóm khách hàng Bán buôn mới đáp ứng tiêu chuẩn tín dụng của Vietcombank.
- Tăng tỷ trọng dư nợ tín dụng đối với khách hàng FDI lớn có rủi ro tín dụng thấp và tiềm năng sử dụng dịch vụ tổng thể.
- Gia tăng tỷ trọng tín dụng có TSDB; chọn lọc dự án tín dụng TDH hiệu quả cao, gắn với sử dụng các dịch vụ ngân hàng tổng thể để đảm bảo kiểm soát tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay TDH theo quy định của NHNN.
- Rà soát, tái cấu trúc lãi suất đối với nhóm khách hàng có cả huy động và dư nợ tín dụng tại Vietcombank.
- Hạn chế cho vay các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao.

Tăng cường công-tác kiểm tra, kiểm soát và tuân thủ

Tập trung đẩy mạnh doanh thu phí và kinh doanh ngoại tệ

Tăng trưởng huy động vốn theo hướng hiệu quả bền vững



Tập trung đẩy mạnh doanh thu phí và kinh doanh ngoại tệ

Ngân hàng điện tử

- Mở rộng quy mô khách hàng ngân hàng điện tử mới; nâng cao tỷ lệ duy trì khách hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử.
- Đẩy nhanh triển khai cung ứng dịch vụ thanh toán tiên điện, tiền nước.
- Tiếp cận các khách hàng kinh doanh chuỗi, kinh doanh thương mại điện tử để mở rộng đối tượng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử.

Tài trợ thương mại

- Mở rộng nhóm khách hàng triển khai các sản phẩm tài trợ thương mại.
- Chủ động tìm kiếm, tiếp cận và tăng cường giao dịch với các khách hàng tiềm năng; mở rộng quan hệ với các Hiệp hội, ngành nghề phù hợp định hướng tín dụng ngành hàng năm.
- Duy trì và mở rộng thị phần đối với khách hàng định chế tài chính trong nước thông qua các gói dịch vụ tổng thể TTQT-TTTM và nguồn vốn.

Kinh doanh ngoại tệ

- Gia tăng thị phần chuyển đổi ngoại tệ của các dự án ODA. Kết hợp với công ty kiểu hối đẩy mạnh thu kiểu hối, chuyển đổi ngoại tệ.
- Khai thác hiệu quả sản phẩm kết hợp giữa cung ứng dịch vụ TTQT và kinh doanh ngoại tệ.

Các dịch vụ khác

- Phát triển các dịch vụ thanh toán gắn với kết quả triển khai các dự án về hạ tầng thanh toán.
- Triển khai có hiệu quả Thỏa thuận hợp tác với tổ chức thế quốc tế.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai việc phân phối sản phẩm bảo hiểm theo thỏa thuận đã ký kết với FWD.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 (tiếp theo)

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020 (tiếp theo)



Tăng trưởng huy động vốn theo hướng hiệu quả bền vững

- Điều chỉnh lãi suất huy động vốn phù hợp với tình hình cạnh tranh trên thị trường.
- Tăng cường huy động nguồn vốn giá rẻ thông qua mở mới tài khoản khách hàng cá nhân, tăng cường thúc bán để khách hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng. Tăng cường quan hệ với các khách hàng là Tập đoàn, Tổng Công ty, Doanh nghiệp lớn, các quỹ quản lý vốn tập trung, các Bộ/Ngành có nguồn vốn lớn để thiết lập, duy trì, gia tăng thị phần tiền gửi tại Vietcombank.
- Thực hiện tốt việc cung ứng dịch vụ thu NSNN, thu hút tiền gửi KBNN.
- Đi đầu trong triển khai cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, hợp tác thu phí không dùng, thực hiện dịch vụ thanh toán với cổng dịch vụ công quốc gia, mở rộng cung cấp dịch vụ thanh toán tiền nước, tiền điện, bệnh viện, trường học và các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt khác.
- Tăng cường bán các dịch vụ phi tín dụng, bán hàng theo chuỗi, bán chéo sản phẩm, quản lý dòng tiền để khai thác nguồn vốn mới.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ SINH LỜI CỦA HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

- Đảm bảo thanh khoản gắn với sử dụng nguồn vốn hiệu quả nhằm hỗ trợ Khối Bán buôn và Bán lẻ.
- Rà soát đầu tư và tái cấu trúc để cải thiện lãi suất đầu tư bình quân, danh mục đầu tư từ thị trường 2.
- Nghiên cứu và triển khai bán các sản phẩm ngân hàng đầu tư. Hình thành cơ chế phối hợp triển khai kinh doanh giữa VCB, VCBS, và VCBF.

TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG, THU HỒI NỢ NGOẠI BẢNG

- Thực hiện rút giảm tín dụng đối với ngành rủi ro, khách hàng không có TSĐB, khách hàng có rủi ro tiềm ẩn, khách hàng không mang lại lợi ích tổng thể cho Vietcombank.
- Rà soát và kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ có vấn đề, nợ có khả năng chuyển xấu, xây dựng phương án thu hồi.

CÁC GIẢI PHÁP HỖ TRỢ THÚC ĐẨY TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ CÁC ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH



Giải pháp hỗ trợ kinh doanh

- Phát triển sản phẩm chuyên biệt, đặc thù theo phân khúc khách hàng; đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới, chú trọng các sản phẩm ngân hàng đầu tư.
- Phát triển khách hàng là các công ty chứng khoán/quỹ đầu tư chứng khoán/công ty quản lý quỹ để cung ứng dịch vụ toàn diện, chú trọng phát triển quỹ mở, quỹ ETF, quỹ hưu trí tự nguyện bổ sung...
- Xây dựng và triển khai các dịch vụ thanh toán trên nền tảng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực trọng điểm như giao thông công cộng, thu phí không dùng, y tế, giáo dục.
- Chuyển đổi công nghệ thẻ chip không tiếp xúc theo từng giai đoạn phù hợp với quy định của NHNN và yêu cầu của thị trường.
- Phát triển các sản phẩm/dịch vụ/nền tảng ứng dụng số hóa, có hàm lượng công nghệ cao, khuyến khích khách hàng chuyển dịch các giao dịch trên kênh ngân hàng số.



Giải pháp quản trị rủi ro

- Tăng cường kiểm tra, kiểm toán nội bộ và giám sát chặt kết quả thực hiện kiến nghị kiểm tra, kiểm toán và giám sát từ xa đối với các Chi nhánh, Công ty con trong hệ thống Vietcombank.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị rủi ro thông qua việc triển khai các dự án, sáng kiến chuyển đổi thuộc Chương trình Basel II.
- Nâng cấp công tác quản trị rủi ro hoạt động.



Giải pháp hỗ trợ về công nghệ, nguồn nhân lực, thông tin quản lý

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án chuyển đổi, dự án CNTT. Vận hành thông suốt hệ thống Corebanking mới Signature, làm nền tảng cho việc triển khai chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm dịch vụ mới.

- Nâng cấp hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu kinh doanh, đảm bảo sẵn sàng cao cũng như vận hành an toàn bảo mật; quản trị hệ thống công nghệ thông tin tiệm cận với các tiêu chuẩn quốc tế.
- Xây dựng và triển khai chiến lược marketing chuyên nghiệp, đẩy mạnh truyền thông quảng cáo tăng nhận diện thương hiệu Vietcombank.
- Triển khai hệ thống báo cáo quản trị phân tích lợi nhuận đa chiều theo khối/khách hàng/sản phẩm.
- Chuyển đổi mô hình bán và dịch vụ tại chi nhánh theo lộ trình dự án RTOM.
- Cải cách, sắp xếp lại cơ chế tiền lương gắn với hiệu quả kinh doanh, năng suất lao động.
- Xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí lựa chọn cán bộ tài năng; khung năng lực, lộ trình đào tạo; rà soát hoàn thiện bộ JDs và KPIs.
- Tăng số lượt đào tạo bình quân và số lượt khảo thí/thi tay nghề so với mức thực hiện 2019 gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo.
- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để lập BCTC theo chuẩn mực quốc tế.



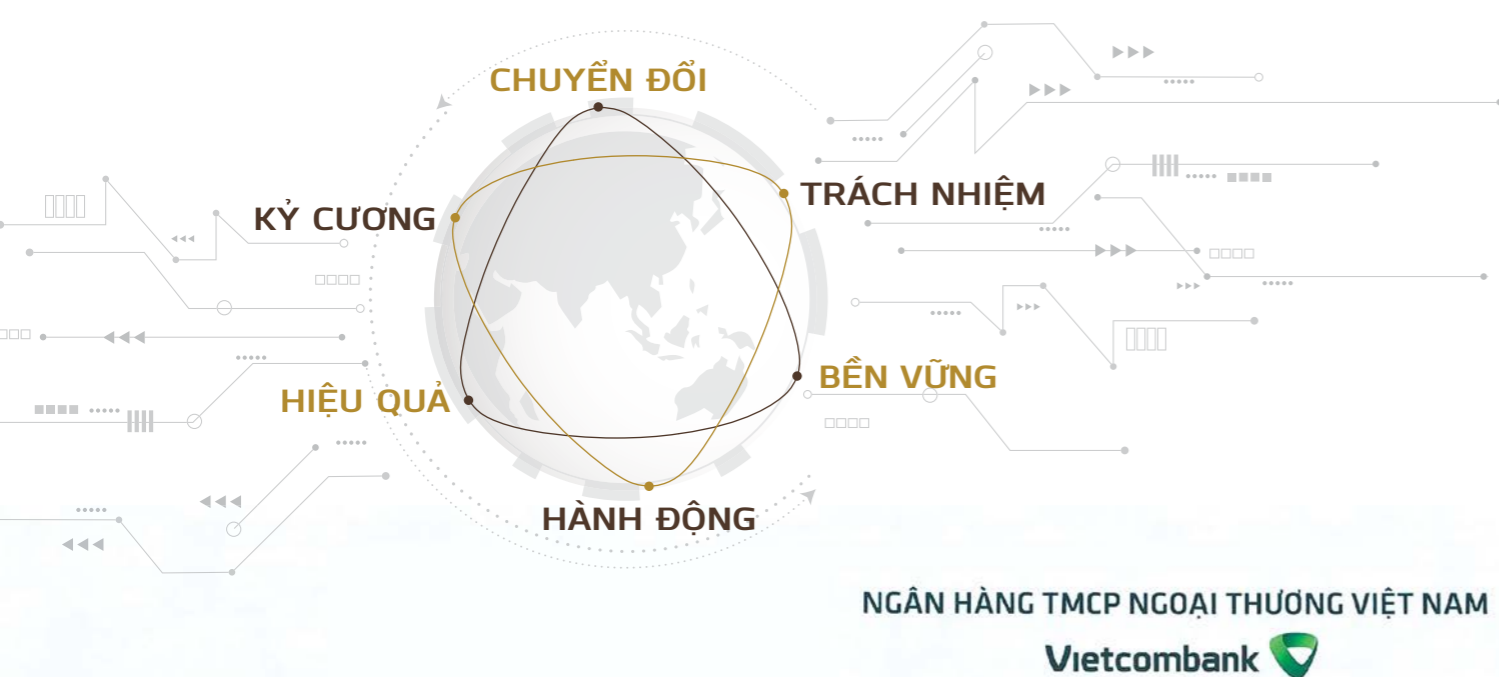
Các giải pháp khác

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận để lại và thặng dư; tăng vốn thông qua phát hành riêng lẻ cổ phiếu mới ngay khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Kien toan cong trinh tru so va phuong tien lam viec theo ke hoach duoc duyet, phuc vu hieu qua hoat dong kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, sáng kiến, đổi mới sáng tạo trong toàn hệ thống, phục vụ cho việc thực thi chiến lược phát triển, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Vietcombank.
- Triển khai thực hiện công tác an sinh xã hội, hỗ trợ khắc phục giảm nhẹ các hậu quả do thiên tai gây ra, ưu tiên các lĩnh vực giáo dục, y tế...

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Quán triệt phương châm Chuyển đổi – Hiệu quả – Bền vững và quan điểm chỉ đạo điều hành Kỷ cương – Hành động – Trách nhiệm được đề ra cho năm 2019, Hội đồng quản trị đã quyết liệt chỉ đạo ngay từ đầu năm, linh hoạt và kịp thời định hướng hoạt động của Vietcombank trong cả năm.



HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2020



Với nỗ lực và quyết tâm của toàn hệ thống, kết thúc năm 2019, Vietcombank đã đạt và vượt toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao, vươn lên mạnh mẽ để khẳng định vị trí dẫn đầu hệ thống ngân hàng về quy mô lợi nhuận, chất lượng tài sản.

Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đề ra như sau:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



Hoạt động kinh doanh của Vietcombank năm 2019 chuyển dịch đúng định hướng và đạt được những kết quả khả quan, đặc biệt lợi nhuận tiếp tục ghi nhận mức đỉnh mới.

- Tổng tài sản đạt 1.222.719 tỷ đồng, tăng 13,8% so với năm 2018, vượt kế hoạch năm 2019 do ĐHCĐ giao 1,6%.
- Dự nợ tín dụng đạt 741.208 tỷ đồng, tăng 15,9% so với năm 2018, nằm trong mức trần định hướng tăng trưởng tín dụng của Thống đốc NHNN giao.
- Tổng huy động vốn đạt 1.039.086 tỷ đồng, tăng 14,1% so với 2018. Trong đó, tiền gửi khách hàng (bao gồm phát hành giấy tờ có giá) đạt 949.835 tỷ đồng, tăng 15,4% so với năm 2018
- Vietcombank tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu. Dự nợ xấu nội bảng là 5.804 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu 0,78%, trong khi dư quỹ dự phòng rủi ro ở mức 10.417 tỷ đồng. Tỷ lệ dự phòng bao nợ xấu nội bảng là 179%, đạt mức cao nhất trong hoạt động của Vietcombank.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 23.122 tỷ đồng (tương đương 1 tỷ đô la Mỹ), tăng 26,6% so với năm 2018, đạt 116% kế hoạch năm 2019 do ĐHCĐ giao.

TỔNG HUY ĐỘNG VỐN (Tỷ đồng)

1.039.086

tăng trưởng 14,1% so với 2018

DƯ NỢ TÍN DỤNG (Tỷ đồng)

741.208

tăng trưởng 15,9% trong mức trần 15%

DƯ NỢ XẤU NỘI BẢNG (Tỷ đồng)

5.804

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)

23.122

tương đương 1 tỷ đô la Mỹ,
tăng 26,6% so với năm 2018

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH



Về phát triển mạng lưới, quản trị nguồn nhân lực và đào tạo

- Khai trương hoạt động 5 Chi nhánh mới và thành lập 10 Phòng giao dịch (PGD) nâng tổng số điểm giao dịch toàn hệ thống lên 111 Chi nhánh và 472 PGD. Khai trương Văn phòng đại diện tại Mỹ và được NHNN chấp thuận mở chi nhánh tại Úc.
- Năng suất lao động tăng cao, LNTT/người năm 2019 ước đạt 1.220 triệu đồng/người, tăng 15% so với năm 2018. Công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động của Hội đồng khoa học được đẩy mạnh.



Dự án chuyển đổi

- Trong năm 2019, Vietcombank đã hoàn thành 27 dự án, hoàn thành chương trình Chuyển đổi mô hình tín dụng bán buôn (CTOM) và đang tiếp tục thực hiện 44 dự án (40 dự án trong số đó thuộc 2 chương trình/đề án). Cụ thể:
- Đề án phát triển CNTT đến năm 2020: Việc thực hiện Đề án có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2019, nhiều dự án được hoàn thành trong năm.
- Chương trình Basel II: Đang triển khai 12 sáng kiến. Phần lớn sáng kiến triển khai đã có kết quả ứng dụng trong hoạt động quản trị - kinh doanh. Đồng thời, Vietcombank đã được NHNN chấp thuận áp dụng Thông tư 41 từ ngày 01/01/2019.
- Các dự án còn lại: Cơ bản được triển khai đúng tiến độ. Dự án Chuyển đổi mô hình tín dụng bán lẻ RTOM đã triển khai từ đầu năm 2019 và đã hoàn thành thử nghiệm tại một số chi nhánh, báo cáo và được phê duyệt kết quả chuyển đổi mô hình bán lẻ.



Chuyển đổi Ngân hàng số

- Phê duyệt lộ trình chuyển đổi số toàn hàng;
- Tích cực triển khai dự án Chuyển đổi Ngân hàng số nhằm phục vụ mục tiêu chiến lược chuyển đổi số hóa khép kín của ngân hàng.
- Thành lập bộ máy tổ chức chuyển đổi số và hoạch định nguồn nhân lực để thực hiện chuyển đổi số.



Công tác quản trị điều hành khác

- ĐHCĐ thường niên năm 2019 của Vietcombank đã thông qua một số nội dung quan trọng về các quy chế và nhân sự thuộc HĐQT, bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, tăng số thành viên HĐQT lên 9 thành viên.
- HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện và định kỳ đôn đốc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của Vietcombank đến năm 2020, 4 tiểu Đề án, 4 Chương trình hành động thực hiện Đề án.
- HĐQT đã thông qua và ban hành Chiến lược phát triển Vietcombank đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; các tiểu Đề án, Chương trình hành động của các khối thực hiện Chiến lược.



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH

Định kỳ hàng tháng HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao của từng thành viên HĐQT. Trên cơ sở đó ban hành Nghị quyết chỉ đạo hoạt động kinh doanh, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT và thực hiện giám sát Ban điều hành tổ chức thực hiện, tuân thủ các quy định tại Điều lệ Ngân hàng, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định liên quan của Vietcombank.

Năm 2019, nắm bắt những chuyển biến tích cực của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, Ban điều hành đã điều hành sát sao, quyết liệt trên cơ sở các định hướng của HĐQT cũng như bám sát các mục tiêu chiến lược trung, dài hạn và các mục tiêu cụ thể cho năm 2019 do ĐHCĐ và HĐQT giao.

Các thành viên HĐQT, Ban điều hành luôn đặt lợi ích của cổ đông, của Nhà nước và Ngân hàng làm mục tiêu hoạt động hàng đầu, thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành của mình và hoàn thành các chức trách, nhiệm vụ được giao.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

"Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững", trọng tâm là đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, chuyển dịch cơ cấu hoạt động, đảm bảo tăng trưởng bền vững, hiệu quả cao và nâng cao năng suất lao động.

TRONG NĂM 2020 VIETCOMBANK TẬP TRUNG THỰC HIỆN 4 ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC SAU:

- Đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh;
- Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách (cơ chế quản trị nội bộ và cơ chế, chính sách với khách hàng);
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng năng lực thích ứng với ngân hàng số;
- Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, triển khai ngân hàng số.

QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

"Trách nhiệm - Hành động - Sáng tạo".

THỰC HIỆN 3 TRỌNG TÂM TRONG CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

- Giảm dần tỷ lệ tăng trưởng tín dụng, gắn với chuyển dịch cơ cấu tín dụng hiệu quả bền vững: Tăng tỷ trọng dư nợ bán lẻ với dự án RTOM là nền tảng; tăng tỷ lệ tài sản bảo đảm trong tổng dư nợ.
- Gia tăng tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, trọng tâm là thu nhập từ dịch vụ và đầu tư kinh doanh vốn;
- Cơ cấu lại danh mục nguồn vốn theo hướng hiệu quả, bền vững.